

BẢNG DỮ LIỆU KỸ THUẬT**Loại: QAMAR FD21HS**

Polyetylen tuyến tính mật độ thấp

Mô tả

Loại polime này là chất đồng trùng hợp ethylene-butene do Công ty Hóa dầu Miền Đông “SHARQ” sản xuất và được sử dụng cho việc sản xuất màng thổi.

Ứng dụng

- Túi thông thường
- Túi công nghiệp
- Túi thực phẩm
- Túi dây kéo
- Màng vệ sinh
- Túi đựng rác
- Màng co
- Màng phủ nông nghiệp
- Túi vô trùng

Thông tin về chất phụ gia

Phụ gia trượt: Có.

Phụ gia chống dính: Có

Đặc tính nhựa danh định	Đơn vị	Giá trị	Phương pháp thử nghiệm
MI (2,16kg/190°C)	g/10phút.	2,0	ISO 1872-2
Khối lượng riêng	g/cm ³	0,918	ASTM D4883
Điểm nóng chảy	°C	122	ISO 11357-3
Đặc tính màng danh định *1)	Đơn vị	Giá trị	Phương pháp thử nghiệm
Độ đục mờ	%	11	ISO 14782
Va đập phi tiêu rơi	g	110	ISO 7765
Độ bền kéo tại điểm đứt	MD	MPa	40
	TD	MPa	35
Biến dạng kéo danh định tại điểm đứt	MD	%	600
	TD	%	900
Mô đun đàn hồi kéo căng	MD	MPa	190
	TD	MPa	210
Độ bền xé Elmendorf	MD	N/mm	30
	TD	N/mm	140

Thông tin trong bảng trên là các thuộc tính và đặc tính điển hình và chỉ dùng để tham khảo chứ không phải là thông số kỹ thuật.

*1) Các đặc tính màng được đo trên màng thổi 30 µm được sản xuất trên máy ép đùn 40 mm, L/D 24, chiều rộng khuôn 75 mm, nhiệt độ nóng chảy 180°C, tỷ lệ thổi phồng 2,0.

Sản phẩm được đề cập trong tài liệu này không được sử dụng cho các ứng dụng y tế, dược phẩm, chăm sóc sức khỏe. Chúng tôi tuyệt đối không khuyến cáo việc sử dụng sản phẩm cho các ứng dụng đó.

Miễn trừ trách nhiệm

Theo sự hiểu biết tốt nhất của chúng tôi, thông tin trong tài liệu này là chính xác tại thời điểm phát hành. Tuy nhiên chúng tôi không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào về tính chính xác và đầy đủ của thông tin đó. Khách hàng phải chịu trách nhiệm quyết định sự phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng cụ thể của mình. Chúng tôi không chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến sự phù hợp này. **TẤT CẢ CÁC BẢO HÀNH NGỤ Ý VỀ KHẢ NĂNG BÁN ĐƯỢC HOẶC SỰ PHÙ HỢP CHO MỘT**

MỤC ĐÍCH CỤ THỂ ĐỀU ĐƯỢC CÔNG KHAI MIỄN TRỪ. Chúng tôi không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với việc sử dụng sản phẩm của SPDC kết hợp với các vật liệu khác.

Phát hành bởi: Phòng kỹ thuật
Ngày phát hành: 30/08/2022
Số tham chiếu SPDC: 101.06

SPDC LTD.

2-13-10 Nagata-cho, Chiyoda-ku, TOKYO 100-0014 JAPAN
Prudential Tower 8th Floor
Phone +81-3 5156-8555, Fax +81-3-5156-8558
URL: <https://www.spdc.co.jp>

TÂN HỢP PHÚ